RESIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N°1140

HANOI

	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một năm	0 $ 00	6 $ 80	12 $ 00
Các làng và các công-sở	»	6.00	11.00
Sáu tháng	3.00	3.40	6.00
Ba tháng	1.80	1.75	3.00
Một tháng	0.80	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

Une seule insertion . . . . 0 $ 30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0 $ 15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Dư-luận ở Hoa-kỳ đối với việc trú-binh trong hạt sông Rhur

Nước Đức dụng tâm bội-ước sai lời, nên nước Pháp và nước Bỉ bắt-đắc-dĩ phải đem quân sang đóng ở địa-hạt nước Đức, để tự chiếm lấy các khoản bảo-chứng, chẳng qua cũng là theo như các điều khoản trong tờ hòa nghị. Đáng lẽ các nước Đồng-minh phải đồng lao cộng tác với Pháp Bỉ mới phải, thế mà có nước lại vì lòng tư-lợi mà chỉ-nghị kia khác, song cái sở ấy ngày nay cũng bớt đi nhiều, mà số người biểu đồng tình với cái chánh-sách của nước Pháp là phần hơn. Mới đây trong một bữa tiệc của hội Truyền Pháp-học ở Washington mừng quan đại sứ nước Pháp giữ trọng trách đã hai mươi năm, một nhà luật-sư trứ-danh Hoa-kỳ có đọc một bài diễn-văn rất hùng hồn, thực là biểu-dương cái phải của nước Pháp một cách rất rõ-rệt. Bài diễn-văn ấy có một cái ảnh-hưởng lớn đối với dư-luận ở Hoa-kỳ. Vì bài ấy mà cái phe biểu đồng tình với nước Pháp tại Hoa-kỳ lại đông hơn bội phần. Cái thế-lực của cậu nói phải to lắm thay. Đại khái luật-sư ấy nói:

« Nước Pháp lấy luật-pháp nào mà đóng quân ở hạt sông Rhur? Cái câu hỏi ấy đã nhiều nhà xướng lên. Nhà này là vì lòng ngay thẳng muốn tìm tòi cho ra chân-lý, nhà kia là bậy bạ nói theo những lời cổ-động của nước Đức mà xướng lên câu hỏi ấy. Những người ở nước Hoa kỳ có lòng muốn giúp nước Đức trong việc hội-nước trái lời thì đem câu: Nước Pháp trái với các điều-khoản trong hòa-nghị mà đáp lại cái câu hỏi ấy. Nào ta thử xét xem nước Pháp xử sự có đúng với các điều khoản trong hòa nghị hay không. Ta biết rằng cứ theo như các điều khoản trong hòa nghị thì nước Đức cam đoan nộp mọi khoản để bồi lại những sự tổn-hại của Đức đem ác tâm mà gây nên, khoản thì phải nộp bằng tiền, khoản thì nộp bằng than, khoản thì phải nộp bằng các sản vật khác. Ta lại biết rằng từ ngày ký hòa-nghị đến giờ, nước Đức không hề tuân những khoản nước ấy đã cam đoan, khoản thì kêu rằng không sao thi-hành được, khoản thì cũng chẳng nói ra làm sao, nhưng chung quy nước ấy chỉ có một câu rằng lực mình không có thể thi hành các điều khoản được và khất ai với các nước để cầu các nước can-thiệp vào giùm cho. Nước Đức vẫn không nộp các khoản mình phải nộp, và lấm phen cũng đã phải đe dọa về cái lỗi trả lời bội ước ấy, song vẫn cứ một mực rằng không có tiền trả nợ. Vậy đối với việc nước Đức sai lời bội ước ấy, theo như luật pháp thì cái quyền lợi của nước Pháp thế nào? Theo như hòa-nghị, cái quyền lợi của nước [Pháp lại thế nào? Cứ xem trong số 17 và 18 về lời phụ thứ 2, khoản 244 phần thứ VIII thì thấy câu trả lời câu hỏi ấy. Trong số 17 có nói: Nêu nước Đức không tuân theo các điều khoản của mình cam-đoan về phần này trong hòa nghị, thì hội-đồng Bồi thường liền báo ngay cho Liệt-quốc có lợi quyền biết, Liệt-quốc sẽ quyết nghị về các phương sách thi hành đối với việc không tuân các điều khoản trong hòa nghị.

Số 18 nói: Mỗi khi Đức dụng tâm mà bội ước sai lời, thì trong những phương sách của các nước có quyền thi-hành, mà chính nước Đức cũng ưng không coi những phương-sách ấy là những việc chinh-chiến, các nước lại có quyền dùng các cách trừng trị về đường tài-chánh và đường kinh tế, cùng tất cả các phương-sách của các nước xét ra nên thi-hành. Thế chẳng minh bạch lắm ru. Những việc trừng-trị của nước Pháp thi-hành trong khi nước Đức bội-ước sai lời, nước Đức lại đã ưng thuận không coi là những việc chinh chiến. Phương-sách trừng phạt cứ theo như lời-lẽ trong hòa-nghị nghĩa là tịch-biên các tài sản của bên thù, hay là của người đã cam-đoan, để chi vào sổ bồi khoản. Thế lại càng minh bạch lắm nữa. Những phương sách trừng-trị về đường kinh-tế, và đường tài-chánh của nước Pháp thi hành, nước Đức cũng thuận không coi là những việc chinh-chiến. Mà các phương-sách trừng trị về đường kinh tế và về đường tài chánh, tức là cấm thuyền, tỏa-cảng, tịch biên các thứ lợi-tức và các thứ thuế má. Vậy lại càng minh bạch lắm nữa. Những phương sách của các nước xét ra nên thi hành thế nào, thì nước Đức cũng ưng—thuận không coi là việc chiến-tranh. Nay muốn giải nghĩa cho rõ thêm ra, thì câu ấy nghĩa là khi nước Đức sai lời bội-ước, nước Pháp xét ra cần phải đóng quân trong hạt sông Rhur, thì nước Pháp cũng có quyền đem quân đến. Vậy cứ theo như các điều-khoản trong hòa-nghị, vì nước Đức sai lời bội-ước, thì nước Pháp được phép và có quyền đem quân chiếm địa-hạt nước Đức, để tự bồi-thường lấy số tổn hại cho mình, cũng là thi-hành các việc trừng phạt về đường tài-chánh, đường kinh-tế. Các việc như cấm thuyền, tỏa-cảng, tịch biên các thứ lợi-tức và thuế-má, nêu nước Pháp xét những cách ấy nên thi hành, thì cũng được phép thi hành, mà nước Đức cũng ưng thuận không coi là những việc chiến-tranh. Ta lại xin nhắc lại câu ấy. Nhiều người bảo các điều kiện ấy là nước Đức bị cưỡng-bách mà ưng thuận, thì thực là một lời trẻ-con và không xứng đáng. Đây là nói những điều ở trong hòa-nghị, chứ không phải là những khoản ở ngoài hòa-nghị. Tờ hòa-nghị ấy làm ra là cốt để bắt nước Đức phải bồi những sự tổn hại mà nước ấy đã đem giã-tâm gây nên, hoặc có ai cho là các điều khoản không chánh-đáng nữa, tất cũng phải công-nhận rằng trong khi ta mất thì giờ mà bàn đi bàn lại vô ích, thì người Đức kia vẫn được quyền tùy ý chọn muôn trả nợ thì trả, không muốn trả thì thôi, chứ nước Pháp không còn có cách nào mà đòi lấy được một đồng bạc hay một tấn than ở họ. Nói như trên kia, thực là vô-lý thái quá ai cũng biết là không thành-thực vậy.

(Còn nữa) N. T. C.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 23 Juillet 1923

Quan nguyên thủ-tướng Charles Dupuy

Quan nguyên thủ tướng Charles Dupuy tạ thế tại Ille sur Tet.

Bức thư nước Anh phúc lại nước Đức về cái vấn-đề bồi-khoản

Bộ Ngoại-giao đã xét bản dự thảo của nước Anh về cái vấn-đề bồi-khoản. Cái các-ước của chánh-phủ Pháp thế nào, sẽ bàn cho chánh phủ Bỉ biết. Hai chánh-phủ sẽ bàn với nhau để cùng đáp lại chánh-phủ nước Anh.

Ba-lan và nước Thổ

Phái-bộ Ba-lan và nước Thổ đã ký với nhau một bản hòa-ước thân mục, và một bản hòa ước thương-mại, hai bên cùng ưng cho nhau hưởng cái tư-đãi điều kiện. Hai nước lại còn ký với nhau một bản giao-ước thương-mại nữa.

Paris, ngày 24 Juillet 1923

Nghề chăn tằm giống dâu tại thuộc-địa

Quan Sarraut có trình bày tại hội-đồng các quan thượng-thư về các công việc ngài định thực-hành để mở mang nghề chăn tằm giống dâu ở thuộc-địa cho có thêm tơ lụa để cung cấp cho các thị-trường nước Pháp.

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đông âu

Hòa-nghị đã ký xong.

Việc trong các hạt trú binh

Quan thượng-thư Le Trocquer đi thanh tra trong hạt sông Rhur đã trở về. Ngài nói rằng công việc lấy than được như thường, công việc vận tải bằng tàu thuyền và bằng hỏa xa cũng được như ý

VIỆC THÁM HIỂM NÚI HIMALAYA

Trong khi hội Địa-dư nước Anh hội-nghị ở Londres mới rồi, ông hội trưởng là Lord Bonaldshay có nói sang năm lại có một đoàn thám hiểm rặng núi Himalaya tìm đường lên ngọn Gaurisankar, là ngọn núi cao nhất thế-giới (8.849 thước).

MỘT NGƯỜI THỌ 103 TUỔI 8 THÁNG

M. Cain mới tạ thế tại Westhoffen (Bas-Rhin) hưởng thọ 103 tuổi 8 tháng.

Trong nửa thế-kỷ nay ông đã giáp các cuộc tuyển-cử ở quý-quán được nhiều việc. Chánh-phủ sắp thưởng bội tinh cho ông về cái công lao ấy thì ông tạ thế.

Tin Trung-hoa

Ngày 18 Juillet 1923

Hương-cảng đặc điện

Dương-trí-Sinh và Dương-như-Hiên dẫn bị cách chức. Tạ thắng-Lương và Sưu hành-Xiêu thay quyền. Lý-liệt-Quân xin cử binh đi đánh Giang-tây.

Tin Tào-Côn

Các chính đoàn đại-biểu đã cùng Tào Côn hiệp-định 6 điều như sau này :

1 Dùng hợp-pháp thủ-đoạn.
2 Phải duy-trì hòa-bình.
3 Nên mau mau chỉ định hiến-pháp
4 Tuyển cử tổng-thống.
5 Hoàn-thành hiện thời nội-các.
6 Triệu-tập hòa bình hội-nghị.

Đó là cái kế hoãn-hòa không-khí tác-dụng của bọn Trực lộ.

Tài-chính bộ

Tài-chính-bộ đã chuẩn-định tiêu bổ các tá-khoản của Tào-như-Lâm và Lục-lộ-Dư.

Tham-nghị-viện

Tham nghị-viện là bọn Tôn-dịch-Đường và Đồng-hàng-Thời cả thảy hơn 50 người, đã thông-điện trở về miền Nam. Tôn-trung-sơn đã sửa soạn để nghênh-tiếp.

Tại Kinh nghị viện

Biên-thả-Tinh đã tăng giá thu-mãi những tại Kinh nghị viện. Chuyện xe hỏa chiều hôm qua mới có 6 người trở về Hắc-kinh.

Giáo dục và Nông thương

Các viên-tư trong hai bộ Giáo-dục và Nông-thương yêu-cầu đại-lý tổng-trưởng phải đái khoản cấp khiếm. Trần bảo-Toàn và Lâm-đại-Lư đến do dự chưa dám nhận chức.

VĂN UYỂN

Động Hồ-công (Thanh hóa)

Một bước càng lên một bước cao
Hồ-công thăng-cảnh cảnh tiêu-tao.
Bốn mùa cây nở hoa chen lá
Ba mặt sông vây nước gọn trào.
Rượng đựng bầu tiên tiên giữ đấy,
Thơ đề bia đá đá in vào.
Bên kia xóm hỏi người trinh-nữ,
Đấy đứng trông chồng đã tự bao.

Trần-đình-Thọ

Câu đối

Đề miếu nhị Trưng

I

Cờ phất thành Nam em đỡ chị ;
Trống hồi cửa Tướng gái nêu gương.

II

Đuổi bọt giặc 10 chồng có vợ ;
Chống đất tuồng Mã chị càng em.

III

Đôi nước tiếng anh-hùng, vang dậy
Dạy càng hàm Bố-cái !

Một nhà gương tiết nghĩa, bóng thiêng soi tỏ tượng Bà-vương !

IV

Tiết-liệt rạng trời Nam ! trần vì nước, dưới vì nhà, đông-liễn tây-đào sum họp một ;

Anh-hùng nghiêng đất Bắc ! xưa mấy gan, nay mấy mặt, xuân-lan thu-cúc mặn mà hai !

V

Tiết nghĩa một nhà, tạc đá ghi trong thanh-sử ;

Non sông muôn kiếp, làm gương soi khách hồng-quần.

VI

Cõi Linh-nam sáu chục huyện thành, có miếu nhị Trưng, có đất có người nên có truyện ;

Dòng Hồng-lạc năm mươi thế-kỷ, còn nòi Bách-Việt, còn non còn nước hãy còn ghi.

Dương-quảng-Hiên

HÀI ĐÀM

Tập diễn kịch làm phúc

Me xã X. . . lối hôm nọ nói đối vợ đi tập diễn kịch để xẻ giáp một bội hát làm phúc. Kỳ thực thì đi đến xóm *Bình-khang*. Vợ đi rình mò bắt được. Khi ấy cậu đương *bị-beng* trên chiếu rượu thì vợ đẩy cửa vào. Cậu với vàng tết phụt đèn lần ngay xuống gầm giường.

Bà đầm X. tay sẵn có bán điểm đánh ngày điểm soi đến tận mặt. X. ta không *truân* được, đành phải bỏ ra.

Vợ hỏi :

— Thế này là tập diễn kịch à ?

X. . . trả lời rào hoảy ngay rằng :

— Phải ! Tôi vừa mới đóng vai nhọ.

— Nhọ thực, nhưng nhọ nồi gì ngày.

X. . . bắt-đắc-dĩ theo vợ về, trong lòng hết rứt, vừa thui thủi đi vừa tập Kiều than thân rằng :

Trăm điều ngang ngửa vì ai !
Mua vui chưa được một vài trống canh.

Có phụ chi mình !

Duyên kia (*ngoài cỗ lại xóm Bình-khang*) . . . . có phụ chi mình !

Mợ này (*đưa mắt căm tức nhìn vợ*) . . . . xẻ gánh chung tình làm hai !

Ai biết chăng ai !. . .

Sơc-Phong

Tỉnh Hòa-bình

Chúng tôi mới có dịp cho du lịch Hòa-bình về, nên mắt được trông, tai được nghe điều gì cạn thiệp đến tỉnh ấy, chúng tôi xin lược kể qua đây, tức cũng như trần-thuật một bài địa-dư sinh-hoạt để độc-giả chu quan nhân lãm vậy.

Từ Hà-nội lên Hòa-bình có con đường bộ đi qua Hà-đông, đèo Kèm, dài ước chừng 77 ki-lô-mét, nhưng chúng tôi không được hạnh-phúc có ô-tô má đi con đường ấy. Chúng tôi phải đi tàu thủy của chú tàu *Sauvage*, là những tàu Nhà-nước đã cấp tiền để chở thợ từ giấy má, nên hành-khách đặt tên thường gọi là tàu *Thợ*. Quanh năm tàu này chạy từ Hà-nội lên Chợ-bờ mỗi tuần lễ chỉ có một chuyến vào ngày thứ ba. Nhưng từ tháng giêng đến tháng năm tây, thì mỗi tuần lễ chạy hai chuyến vào ngày thứ ba và thứ bảy. Ngoại các chuyến tàu thợ, mỗi tháng lại còn ba chuyến tàu của công-ti Bạch-thái. Bưởi chạy từ Hà-nội vào ngày mồng 9-19 và 29 ta, lên đến Chợ-bờ đúng vào ngày phiên ở trên ấy, là 11-21 và 1 (tháng thiếu mồng hai) và lúc quay về Hòa-bình lại hợp vào ngày chợ Phương-lâm nhằm vào những ngày sau phiên Chợ-bờ, nên người ta gọi quen là tàu *Chợ*.

Tàu khởi-hành ở Hà-nội vào khoảng 10 giờ rưỡi sáng. Độ 9 giờ tối đến Việt-trì thì dậu ở đấy mộ-đêm, 6 giờ sáng hôm sau mới chạy. (1) Khi tàu ra khỏi sông Hồng-hà rẽ vào sông Bờ hay gọi Đà-giang, thì màu nước trông khác hẳn, đương đỏ hóa ra xanh, nhưng là xanh thẫm, chớ không xanh trong như ngọn con sông Lô. Có lẽ bởi vậy, mà người Pháp đặt tên con sông Lô là Thanh-giang và con sông Bờ là Hắc-giang. Bi tàu trông hai bên bờ sông cũng không có gì là vui con mắt. Hoặc lơ thơ một vài chòm cây, hoặc quả lèo lẻo trắc, từng sẵng đôi ba trái núi. Tây nước sông lên xuống tàu ghé bến Hòa-bình vào khoảng 3, 4 hay 5 giờ chiều, và độ 6, 7 hay 8 giờ tối thì đến Chợ-bờ là nơi chúng đường của tàu thủy trên ngọn sông Hắc-giang.

Tỉnh Hòa-bình ở về Thượng-du, không lớn ai cũng biết, là một tỉnh rừ-

(1) Nên muốn đỡ thời giờ, có người đi tàu bến lên Việt-trì rồi mới đáp tàu thủy. — (2) Chính mùy phiên chợ, thì chỉ độ quá trưa, chợ đã vãng không còn gì nữa, chợ chỉ vui về tối hôm trước (gọi là chợ Đêm) chứ ở Hòa-bình trông sang ngọn đèn thắp thoáng như sao sa thật là vui con mắt.

lắm núi, tuy chẳng cao gì lắm, nhưng thật là hiểm trở. Nên đường đi, *khá* lại hiện cho có con đường đi ở phủ Nho-quan qua Vụ-nông, Vụ bản, con đường tự Hòa bình đến Cao-phong hiện còn đang làm qua chợ nữa là con đường tự Hòa-bình đi chợ Bờ là thành thang rộng rãi có thể đi xe ngựa được tiện lợi. Còn ngoại giả thực là khi hàn cách trở, lúc trèo lên cái đốc (chữ đốc *Qui-hồ*), vượt qua cái *chóng* (như chóng Xe) cao chót vót, thỏ hết hơi, hết lỗ người ; lắc lội qua cái suối, dưới thì nước sối đá trên, trên thì cây cỏ bum tum ; ánh sáng mặt giời không thấu suốt, thực là gian truân vất vả, nhất khi tai lại nghe thấy người ta nói vẫn nó chui vào nó hút máu, kẻnh nó xỏ ra nó bỡ bỡng lên nơn mà đưa hồn về địa ngục, thì lại càng khiếp sợ hơn nữa. Lắm núi quá ; biết bao nhiêu là núi ! con mắt thật đầy rẫy chứa chan tật những cảnh núi. Nên gián hoặc khi trông thấy một khu đất bình thản, cây cấy, giống giọt được, thời lúc bấy giờ tựa hồ như mới tỉnh ra rằng : đây không phải toàn là cái trạng thể thiên nhiên, chỉ một cây to với thì đã là ở được, nhưng nấp thoáng cũng vẫn sẽ con người, con người đã biết phá hoang, biết sửa sang, biết thu xếp, biết gây dựng nên cái cơ đồ mà ăn nhờ vào Tạo-hóa. Rừng lim nhất, cỏ gianh rậm rạp thực nhưng ngoài lớn bên tối, lưỡi dao đưa vào mà liệp ngay đấy cũng *vừng khoai*, bông lúa rất tốt tươi, chắc hội nhất những nơi có giống quay, mảng đầu, nước suối tươi luôn, hai mùa đều được hòa hai đường như chẳng biết cái thiên tai hạn hán như ở dưới Trung-châu là sao giờ . . .

Trung-châu *ta* ? Chúng tôi xưng *ta* đây quả không phải là có ý tự phụ gì. Vì chúng tôi thiết tưởng, người ở Hanoi với người ở Hòa-bình tuy xa cách nhau, nhưng có lẽ cũng một nòi, một giống, anh em sum họp một nhà trên mặt đất nước Nam này vậy. Quả lên mạn châu Đà-bắc, châu Mai-châu giáp lĩnh Sơn-la có lẫn người Tây và trừ ra một số ít người Mán, người Xá ở giải rác và ba nơi thì dân Hòa-bình ở về các châu Kỳ-sơn, Lương-sơn và Lạc-sơn toàn là người Mường hết thảy. Nên người ta có thể nói rằng tỉnh Hòa-bình là một xứ sở đặc-biệt của người Mường, người Mường hồ để đã phát-tích ở đấy, người Mường miện sinh trước ở đấy và có khi người Mường cư chiếm giữ đấy còn lâu dài mãi mãi nết đời này truyền sang đời khác, lưỡng người ngoại không bao giờ có thể xâm nhập vào đến đất Mường được. Bao nhiêu năm về trước người Tàu lên Hòa-bình đãi cát lấy vàng, buôn sơn, buôn sừng, buôn sa nhân, cánh kiến, rút thịch trên ngọn con sông Bờ, mà bấy giờ vẫn vậy, người lạnh để không còn được mấy nhà. Mội vài mươi năm gần thôi này đây, các quan Pháp đóng tỉnh lỵ ở Phương-lâm (1), khi ở chợ Bờ, đi đi, dịch lại đôi ba phen, hiện nay lại đóng riêng ra hẳn một khu tại xã Hòa-bình, mới thật thành ra cái tỉnh Hòa-bình (2) và cái cuộc hòa-bình vĩnh viễn đo tay đấy. Còn ngoài Chợ thực là người Mán ta, chỉ thấy quấy quần một chốn ở Phương-lâm và ở chợ Bờ hơi đông đúc. Ngoài ra, đây đó, lẻ loi, chỉ một vài người làm ăn nho, thấy đó, ông thừa, cậu cai, bác thợ rèn, chú lái buôn, thường khi trông cũng cũng được mái mê nở nang gì cho lắm. Vì đất Mường, như ta đã nói, thực là

(1) *Phương-lâm* ở bên hữu ngạn sông Bờ đối với Hòa-bình và toàn người dưới Chợ lên hợp thành chợ bán phố xá đông đúc vui vẻ. Riêng bên Hòa-bình chỉ là các quan và nhà-lính ở mà thôi. Phương lâm đối với Hòa-bình cũng gần như nhau lắm-lắm đối với Lạc-sơn.

(2) *Hòa-bình* tên một đất sau này. Có tuần sách « Thiên Nam-địa dư khảo » trải mấy thế-kỷ mà hai chữ là Bạ-bèo và Mai-châu và thuộc về địa-phận Mường-bon.

hiểm trở khi khu, cách đi lại rất khó khăn vất vả. Vì sự kiếm ăn trên Mường ca chẳng công không dễ, ruộng đất khó lòng mua, rừng rú chưa thể phá, công-nghệ chẳng có gì mà buôn bán cũng không hỏi được mấy. Vì khi Mường độc-địa, thường thường làm cho khách đến trả ngộ, chẳng bao lâu thành một bầy ma chi, con sốt lên luôn ngày ấy sang tháng khác, hay quá tệ nữa, chân tay gầy gò lẳng khẳng mà cái bọng thì ông ra gọi là bụng bánh. Vì người Mường, xưa kia ta thường khinh là ngây-ngô mọi rợ, nhưng về mặt chính-trị, thực đã tổ-chức nên riêng một cái công cuộc rất rắn giỏi, bền lâu để tự mấy nghìn năm chưa thay đổi, về mặt phong-tục, thực là có lắm điều kỳ dị khác ta, mà ta nên tò mò xem xét để biết rõ lấy một dân tộc ánh em cùng ta vậy... Nhưng thôi, bài này tưởng đã dài, để dành bài sau, kỳ-giả lại xin hầu chuyện độc-giả chư quân-tử.

N. Ô. N.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

Đề mục : Vịnh Văn-miếu Hà-nội. — Đã có một câu phá : « *Nghìn năm văn vật đất Thăng long* » xin nối thêm 7 câu nữa cho thành bài thơ.

Giải thưởng của Ngô-nương : Kính biếu một thứ trong văn phòng tứ-bảo như quản bút, lọ mực, hoặc cái chặn giấy bằng bạc, v. v. đáng giá 10 đồng. Trong các báo quốc-văn như *Nam-phong*, *Hữu-thanh*, *Trung-bắc*, *Thực - nghiệp*, *Khai - hóa* hễ người trúng giải thích thứ báo nào thì xin kính biếu trong 10 năm.

Giải thưởng thêm của bản-quán : Ngài nào có thơ đăng ở bản-báo mà giật được giải thưởng của Ngô nương thì bản-quán xin kính-tặng thêm một bộ *Đông-dương tạp-chí* toàn tập và các thứ sách khác của bản-quán ấn-hành như Ngự lâm-pháo-thủ, Nam-sử yếu-lược, Mai-nương-lệ-cốt, Thuyền-tình bổ-ái và Tái-sinh-duyên, v. v. cả thảy đáng giá là 60 đồng.

Thơ thi

XCII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn-miếu mơ màng dấu Khổng-ang.
Nền Lý thấp cao sao dấu đổi,
Bia Lê mờ tỏ đám rêu phong.
Nhị Hằng bẻ học trời Nam mới,
Thù Tử rừng nho đất Bắc ngong.
Thành cũ đồ xây bên miếu cũ,
Thợ trời bày vẽ biết bao xong !

Cảnh-viêm, Đình-gia-Hân
Giáo-sư trường Mộ-đạo, Bắc-ninh

XCIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Thành đã quang rồi miếu vẫn sừng.
Cửa Khổng ngày ngày nên phú mỹ,
Ngõ Nhan rậm rạp cõi phương đông.
Thư hương bát ngát dòng sông Nhị,
Văn-mạch mông mênh giải nói Nùng.
Cơ chỉ gây nên từ Lý đế,
Nền hương kỷ-niệm một lòng chung.

Nhân-phúc hiệu
23, Rue du Lac — Hanoi

XCIV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu mạo ai nghỉ cõi Á-đông.
Nàng Nhị gây nên nền phú-mỹ,
Tử Thù nguồn gốc chảy lưu thông.
Rừng nho nhờ thánh con nòi Việt.
Bể học ơn trời nẫn giống Rồng.
Phát đạt cả non mong đàn trẻ nữa.
Nghìn năm văn vật đất Thăng-long.

Ng-hồng-Quang, Ninh-giang phủ

XCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ tôn nghiêm kể mấy trùng.
Đạo rộng Không Nhan vừng nguyệt tỏ
Bia ghi Trần, Lý nét tinh phong.
Lòn oăn lai láng dòng sông Nhị,
Ngọn bút ngay ngạ quả núi Nùng.
Trải mấy tang thương cơ chỉ cũ,
Nên thơ hoài cổ một lòng trang.

Võ-thị-Trà
Phố huyện Duyên-hà, Thái-bình

XCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo mạch còn ghi dấu để trông
Ngọn miếu ngang-ngà trên bến Nhị,
Hàng bia lố nhố dưới non Nùng.
Đầu thêm thi lễ trăng mờ tỏ,
Mặt đã thu hương khói nhạt nồng.
Quang cảnh làng nho nhờ thế ấy.
Khiến lòng mặc-khách rối bòng bong.

XCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Có vẻ phong quang thật đáng mong.
Bởi đấy mới gây nên quốc-túy,
Từ xưa đã hóa được dân-phong.
Khoi nguồn thi lễ vùng Nam-Việt,
Dẫn mạch thư-hương cõi Á-đông.
Kỷ-niệm xây cao nền đạo thống,
Trải bao thế kỷ vẫn tôn sùng.

Nguyễn-thị-Thiện
Bái-thượng, Đông-quan, Thái-bình

XCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là nơi học-tổ chung.
Dưới tạc khoa danh bia đá dựng,
Trên thờ thánh triết khói hương xông.
Học đầu biển đổi nền không đổi,
Vận có càng-thông đạo chẳng cùng.
Nếp cũ gây từ triều Lý cũ,
Nghìn thu sông Nhị với non Nùng.

X IX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Vật đổi mà nền miếu vẫn không.
Khói thánh gian bên là phụ mẫu,
Tổ vương ngai giữa chính sư-tông.
Cương thường đạo cả lừng đông bắc,
Nghĩa lý văn hay nức Lạc Hồng.
Văn khác nhưng mà không khác đạo khác.
Nọ người tân học ngành mà trông.

Lưu-trịnh-Thân
Cửu-phẩm, Thuần-nhuế Sơ-tây

C

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu mạo ai nghỉ chốn Nhị Nùng.
Muôn nhận cang tường nên phú mỹ,
Một dòng Thù Tử giải xanh trong.
Gây nên giáo-hóa văn-minh trước,
Sáng nặc g quan ngẫn dân phong.
Xem cảnh cổ đô nơi thắng-địa,
Tên ghi vàng đá rạp trời đông.

Lê-xuân-Thiện
Đan-loan, Bình-giang, Hải-dương

CI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nhi nữ xưa nay nẫn ngoại vòng.
Văn-hiến Nhị Nùng non nước cũ,
Quốc-hồn Nam Bắc lửa hương chung.
Mấy phen tang hải dì thành quách,
Một lớp cung tường vững núi sông.
Tân học hỏi xem ai giỏi nhất,
Bia nêu thử đọc cẻ xưới không ?

Song-oanh, Đỗ-thị-Trâm
75, phố hàng Nón — Hanoi.

VIỆC HANOI

Giá lạo. — Kể từ ngày 25 Juillet 1923, giá lạo ở kho Nhà-nước định là 8 $ 50.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 25 Juillet 1923*, — 3 %, 56 25 — 4 %, 1918 61.50. — 5 %, 1915-1916 75.52 — 5 %, 1920 90,20. — 5 %, 1920 87,70.

Tin tàu. — Tàu *Paul Lecat* tới Singapour ngày 23 Juillet 1923, hồi 11 giờ 30 sáng. Ngày 26 hồi 16 giờ thì tới Saigon.

Trường Trung-học « Albert Sarraut » và Nông-thương viện « Maurice Long ». — Ngày hôm qua quan Toàn-quyền cùng với quan Công-chính giám-đốc Pouyanne và quan Kiểm-tra Hebrard có đến thăm tòa nhà chính của trường Trung-học Bazoni mới dựng xong. Quan Học-chính tổng-trưởng Joubin có tiếp ngài tại trường học. Trong khi ngài đến thăm trường ấy thì ngài cùng với các quan đã bàn định lấy một chỗ đặt cái tượng nữa mình quan Thượng-thư Albert Sarraut mà qui danh ngài từ nay trở đi sẽ lấy đặt cho tên trường học.

Sau nữa một bức tượng nữa mình quan Toàn-quyền Maurice Long ở Pháp cũng gửi sang một loạt với tượng quan Thượng-thư Sarraut sẽ đặt tại Nông-thương bác tàng viện mà có nghị định quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa rồi lấy qui-danh quan cố Toàn-quyền Maurice Long mà đặt tên.

Đi đón quan Toàn quyền Merlin. — Quan Phó Toàn-quyền Robin chừng đến ngày 1er Août thì vô Saigon để đón quan Toàn-quyền Merlin.

Quan cai-trị Valette ở văn-phòng quan Toàn-quyền thì sáng hôm nay đã lên xe-hỏa vào Nghệ để đi đường bộ vào Saigon.

Xe hỏa đi đêm vào Vinh. — Những chuyến xe-hỏa chạy đêm ở đường Lao-kay thì còn có hành-khách đi là vì các qui quan dùng để nghỉ mát tại Chapa và Vân-nam, đến như đường Vinh từ khi đặt đến giờ thì không có mấy hành-khách, người Tây từ khi đặt chuyến chạy đêm đến giờ mới có ba người đi mà người mình thì có lẽ vì không có hạng tư cho nên vắng. Như vậy có lẽ chuyến ấy, rồi ra cũng bãi đi thôi.

Mọc lên lại biến mất. — Theo như vô-tuyến điện ở tàu *Nam-Sang* của Anh thì cái đảo mới mọc ở gần Pouilo-Cécir de Mer là địa-phận phía nam xứ Trung-kỳ này đã biến mất rồi.

Khéo chang thiệt to. — Ta nên lưu ý người mình về một việc này là ở trong xứ hoặc là ở ngoại-quốc có ai giựm đôi giấy bạc của Đức của Áo hay là của Phổ-lan-nhã thì đừng đổi. Có khi giựm đôi những giấy mệt nghìn *marks* hay *couronnes* mà chỉ lấy có vài đồng bạc hoặc giảm bảy xu thôi, ai cũng tưởng rằng như thế lợi lắm mà kỳ thực thì những giấy bạc của ba nước trên ấy không có giá-trị gì cả.

Vậy người Nam mình chớ nên đổi chác gì mà thiệt to đấy.

Một nhà bưu-điện mới. — Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt tại Cai-lon bộ tỉnh Sa-đéc (Nam-kỳ) một nhà bưu-điện thứ hạng cho gửi những đồ bọc có giới hạn, kể từ ngày 16 Juillet trở đi.

Nhà bưu điện ấy chỉ được gởi các bưu kiện (colis postaux) bạn cho đến 10 cân là cùng.

Ai-tiu. — Bản-quán được tin rằng quan nguyên Án-sát Lạng-sơn Ng-văn-Truyện tạ-thế ngày mồng 9 tháng sáu ta tại qui quán làng Trường-xuân, phủ Đức-thọ, tỉnh Hà-tĩnh, năm nay ngài hưởng thọ 57 tuổi. Đến ngày rằm tháng sáu ta sẽ cất đám.

Bản-quán có lời kính viếng ngài và chia buồn với qui-quyến.

Bán một cái xe độc mã bằng máy còn mới, bánh cao-su, có đóng sẵn một con ngựa đen, 6 tuổi, thực tốt, ngựa rất lành, chạy thực nhanh.

Hỏi tại : M. SOUBRIER, Commis des Postes et Télégraphes, Hanoi.

3637

Ngạch Võ-tuyến. — Các viên thư-ký ngạch Võ-tuyến có tên sau này đều được thăng thưởng về dịp 14 Juillet vừa rồi :

Thăng thư-ký thượng hạng bậc tư :
MM. Huỳnh-văn-Hiếm, Ng-minh-Đức, Trần-ngọc Bảo.

Thăng thư-ký hạng tư :
MM. Huỳnh-văn-Hiếm, Ng-minh-Đức, Trần-ngọc Bảo.

Thăng thư-ký hạng năm :
MM. Ng-đắc-Lộc, Lê-v-Se, Ng-huy-Ngác, Đặng-trần-Tuấn, Bùi-Triết, Ng-v-Nghĩa, Ng-phi-Hong, Võ-đình-Tá, Ng-trọng-Phan, Phạm-v Phụng, Đoàn-ngọc-Bích.

Thăng tài-sự hạng năm :
MM. Ng-văn-Mão, Ng-văn-Minh.

Ngạch phó Toàn-quyền. — M. Ng-phương-Đạm, thư-ký thượng hạng tư ngạch riêng của phủ Toàn-quyền nay lấy thuộc quyền quan Lãnh-sự Pháp tại Manille bổ dụng.

M. Bùi-huy-Tư, thông-ta Annam hạng tư ngạch riêng của phủ Toàn-quyền được phép nghỉ 7 ngày tại Thanh-hóa.

Danh dự hội-thẩm. — *(Tiếp-theo)* Hội-thẩm bạo hạng nhì :

MM. Trịnh-thế-Long, loong-toong ; Ng-nhật-Tân tức Cân, thư ký ; Trần-v-Vinh, thư-ký Công chính ; Đoàn-v-Dang, Lê v-Ngu tức Lạo, thư-ký ; Ng-v-Thiết thư ký Công-chính ; Lê-v-Tiến, cai mécanicien ; Ng-Thân, Trần-v Hợp thư ký ; Ng-công Thanh, Ng-v-Hưu, Trịnh-v-Dang, Ng-long-Vân, Ng-v Giá, Đái-đình-Hòe, Lê-đình Thọ, Phan-hy-Hoa, Ng-v-Tiếp, Trịnh-ngọc-Chang, Ng-v-Khôi, Trần-v-Lộc, Đỗ-kế-Lân, Quản-hữu-Nghĩa, Cao-v-Thịnh, Huỳnh-v-Hưng, Đặng-v-Vang, Ng-v-Seng, Ngô v-Tiến, Phan-v-So, Thai-v Bưu, Ng-huy-Chuyên, Lý-đức-Hanh, Bạch-huy-Ru, Ng-văn-Thang, Trần-v-Thăm, Hồ-hiếu-Thuận, Ôn-văn-Cang, thư ký Thương-chính ; Ng-v-Xuân, Lê v-Thiếp, đội thương-chính ; Mạc-do-Tư, thợ ; Ng v-Nghiêm surveillant ; Võ-thái-Ho, Ng-đức-Rực, Phạm văn-Tác, Ng - văn - Duy, cai thương-chính ; Hoàng-khải-Hậu, Phạm-văn-Ngân, surveillant thương-chính ; Ng-v-An, Ng văn-Hoạch, cai thương-chính ; Trần-văn-Giác, cai patron thương-chính,

Ngạch thừa-phái. — M. Lê-tri-Liên, thừa-phái hạng năm tại chánh Sơn-la (tỉnh Sơn-la) nay kiêm cả chức lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp ở chính lỵ.

Chớ nên tin dấy tớ. — Mme Hoàng-thị-Cả 26 tuổi nhà ở đường Victor Hugo số 2 có trình tại sở Cẩm rằng đầy tớ là Thị-Ba ăn cắp 2 p.50 trốn đi mất cùng là các đồ nữ-trang bằng vàng và quần áo tất cả mốc là 262 p.80. Sở Cẩm đã cho đò xét việc ấy.

BÁN HAY CHO THUÊ

Có độ 2.000 thước đất, có xưởng, ở số 31, Quai Clémenceau.

Bán một nửa hay cho thuê. Hỏi tại 78, Phố Médicaments, Hanoi. 3624

Con nhà ai ? — Sáng hôm qua, hồi 6 giờ, người ta thấy một cái xác con trai mới đẻ vứt ở ngoài bãi bờ sông, gần bóp phu-lít cũ ở Yên-phụ. Thịt coi đã nát cả rồi, xem chừng là họ vứt đã lâu. Đã đem vào nhà xác.

Tín vật. — Mme Ng-thị-Phu 21 tuổi buôn gạo ở ngõ Gạch số 5 trình Cẩm rằng kẻ trộm lấy mất 60 cái bao không giá 24 p.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Biếu nhà hồn (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3662

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI DƯƠNG

Bắc-hải có lo... — Tàu *Kaiping* ở Bắc-hải (Packhoi) sang vừa rồi có chở đến Haiphong 17 người Trung-hoa, 4 đàn ông và 13 đàn bà xin trú chân ở đất ta để tránh việc loạn ở bên ấy. Quân của Vong-minh-Tong hiện đương đánh nhau riết với bọn của Tau-poun-Yon.

Chánh-phủ Pháp đã cho chiếc pháo thuyền *Mequesse* sang để vệ phòng cho tòa Lãnh-sự Anh ở bên ấy.

BẮC-NINH

Trận mưa qui hóa. — Độ này nắng dữ quá, ai cũng ngửng cổ mong mưa. Sáng hôm 12 ta, bỗng đâu được một trận mưa rào. Nhưng giá trị lớn bề đều lấy làm mất mề đề chịu, bao nhiêu những cái khí nóng hầy lâu đều tản mát đi hết, nhất là các nhà nông gia lại càng mừng rỡ hơn bởi có cơ hi-vọng về vụ gặt lúa ba tháng sau này.

PHÚ-LÝ

Cái nạn xe-lửa. — Về mùa bức này, cái nạn xe-lửa đè phải người cũng tăng lên nhiều, chỉ vì cái nạn nắm mát mà thiệt đến thân, thật cũng đáng thương-tâm lắm vậy. Chuyến xe-lửa tối Hanoi — Phủ-lý hôm 22 Juillet, lại nghiến vỡ đầu một người đàn-ông về quãng ky lô-mét thứ 52 về địa phận làng Đan. Bánh xe kéo thây người đó xa hẳn chỗ cũ đến 10 thước. Khám trong mình không có tí tiền-cước, mà chỗ nằm còn sót lại cái quạt cùng cái nón cu-ly. Xem ra người ấy chừng như ngồi đợi xe ở trên đường-sắt mà ngủ quên đi. Quan sở tại đã cho đem nhân, và chiếu đã lên để ai có người nhà thì đến mà nhận mà.

Mất trộm. — Tối mới rồi, ở nhà một người Khán-hộ nhà Thương Phủ-lý có trộm vào, lấy mất tiền nong đồ-đạc đáng giá 90 p. Mà cũng lạ thay cho quân trộm tào gan, bọc cối đun mà dám lẫn mò thiết thả. Ấy trộm vật ở thành-phố ta độ rầy nghe đã có nhiều nhà ta-thán, chẳng hay những người có chức-trách tuần-sảnh có nhanh tay sáng mắt cho không ?

Thù thiệt nặng lời. — Mới đây ở thành phố ta có tin rằng : Một cô kia đã quá niên trạc độ... mà còn sinh cái thú trăng chờ gió đợi, đan díu với một ông cũng hoa tuyết đầy đầu. Tiếng đồn đưa xa. Cô nọ mắng tai nghe được, liền làm trạng đi thề... để tỏ cái tấm lòng trinh bạch đã có qui thần chứng tri, mà cái câu thế-gian chẳng ít thì nhiều, ai chờ với ngờ sau cho người trinh chính. Ấy cũng lạ ! chẳng hay đèn trời cửa phật có vì ai mà chứng giám nỗi lòng chăng ?

VIỆC KINH-ĐÔ

Học - chánh Trung-kỳ — Bản quán tiếp được bài sau này :

Kính mừng quan Thị Cang-quang-Mâu. Bốc-học các trường Pháp-Việt tỉnh Quảng-trị, mới được thưởng Danh-dự-bội-tinh (Médaille d'Honneur).

Quan Thị Mâu bổ làm giáo-học ở Huế và các tỉnh Trung-kỳ 9 năm, rồi sau sung chức Bốc-học các tỉnh lớn từ 8 năm nay. Quan Thị công việc cần mẫn, tánh hạnh ôn hòa, đến đâu vẫn có tiếng khen. Năm 1919, gặp lúc « cải lương các trường cựu-học Trung-kỳ » Quan Thị hết sức chiều đốn việc học tỉnh Quảng-trị : hiện nay tổng nào đều có trường Pháp-Việt ; sĩ số càng ngày càng thêm. Mới rồi học trò trường tỉnh dự bằng bằng Sơ-đẳng tốt nghiệp lại đông (69/), đối với các tỉnh khác, thì tỉnh Quảng-trị được giải nhất. Về vang thay !

Nguyễn-Xán
Chánh văn phòng tòa Học-chánh Trung-kỳ

Nhị-hạng Bác-đẩu bội-tinh văn-bằng. — Ngày 13 Juillet hồi 8 giờ chiều, cụ Văn-minh điện đại học-sĩ Tôn-thất Đại-nhơn đã ý thời của quan Khâm - sứ Trung - kỳ mới đến phủ Khâm-sứ để trao cái văn-bằng nhị-hạng danh-nghĩa viện bắc-đẩu bội-tinh. Khi quan Khâm-sứ trao cái văn bằng ấy cho cụ-lớn thời ngài chúc mấy lời rất là trân trọng về sự vinh-dự ấy.

Lúc bấy giờ có quan Đông-lý phủ Khâm-sứ, các quan bội-tinh học-hộ, các cụ lớn cơ-mật, các ngài thầy đều chúc mừng cụ lớn rất ân cần.

Ngọn roi phi-pháp. — Những ngày hội-hè ở khắp cả hoàn-cầu nhứt là trong mấy nơi văn-minh như là Âu-Mỹ, những nơi ấy xa xôi quá và to lớn quá có lẽ ta sánh cũng không kịp, nay ta hãn nói gần như là ở Bắc-kỳ, Nam-kỳ, những khi có hội-hè không thường thấy các anh linh

Cấm không cho bọn trẻ con đánh bạc.

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHAN-KHÔI-CẨN dịch thuật

CHƯƠNG THỨ XXXVI

Chi-phố phu-nhân say sóng nằm lỉ ở trong tàu, lòng riêng dằn dọc không yên, tức thì sợ hãi Hoang-sơn, khi lại nhớ mong Trung-tá, sống dở chết dở, bỗng nhớ thêm thiếp giấu vàng !

Tàu đã đến bờ, Hoang-sơn hạ neo xuống bên núi, đỡ phu-nhân dậy, rồi gọi mà bảo rằng :

Phu-nhân tỉnh dậy. Tàu đã hạ neo rồi, sóng gió vừa rồi, thực làm cho phu nhân phải kinh hồn táng phách. Nhưng thôi ! nay không còn ngại gì nữa, phu-nhân nên đứng dậy lên bờ !

Phu-nhân hồn mơ sực tỉnh, thần khí hơi yên, liếc vội vàng hỏi rằng :

Chỗ này là chỗ nào vậy ?

Hoang-sơn nói :

Đây là Ô mạo-nham, là một cái cô đảo chỉ toàn có đá núi, cỏ lại dễ thường chưa có ai đến, mà có chăng nữa là với chân của đôi ta ! Bốn bề nước bể mênh mông, trào dâng hôm sớm mấy lồng trước sau ! Vậy đôi ta cũng nên cất bước lên bờ. Phu-nhân mau mau tỉnh dậy !!!

Hoang-sơn bèn tìm một chỗ bãi hơi phẳng, đỡ phu-nhân lên, phu-nhân cất giọng lạnh lùng chua-xót mà gọi Hoang-sơn rằng :

Tiên-sinh nói thế còn lễ độ gì nữa ! sao không biết chọn lời !

Hoang-sơn nói :

Tôi tuy chưa nói, song chắc phu-nhân cũng biết rồi ! Tôi sở dĩ cùng phu-nhân đến chốn hoang-đảo này, sóng gió chẳng nề, nguy gian không quản, thực lòng có muốn thế đâu ! Ngặt vì nhà phu-nhân còn có Thiết-tăng, khác nào cái kim trước mắt, suốt ngày nghĩ ngợi, bất đắc dĩ mới dụng kế này. Tôi từ hôm giáp mặt phu-nhân, khác nào con mèo ăn phải bạc-hà, mộng hồn luống những đi về không sao mà tỉnh ngộ ra được. Vậy nay đến đây thực không có ý gì khác, duy chỉ muốn thỏa lòng sở nguyện của tôi ! Cái Ô mạo-nham này thực là hòn đá ba-sinh của đôi ta đó !

Phu-nhân nói :

Thân của thiếp là thân của Chi-phố Trung-tá, những nhời nói hoa kia nguyệt nọ, đừng làm nhàm cho bẩn tai ta ! ! !

Hoang-sơn nói :

Phu-nhân nghĩ lầm ! Cái thân Chi-phố Trung-tá nay đã không phải thuộc về phu-nhân nữa. Cao-tân Thiên-lăng đã ra tay cướp sống... mất rồi ! Tội gì phu-nhân còn nghĩ chi chiếc bách giữa dòng, mà chẳng dây loan kết mối giải đồng cùng ai ! Phu-nhân thử nghĩ như tôi, cũng là một đứa si-tình, có thể đem lòng thương được ! có chi còn nhớ sự sai ở đột, tôi thật không tưởng còn có vì đâu !

Phu-nhân nói :

Cho dẫu nói ngon nói ngọt đến đâu đi nữa, ta đây lòng vàng dạ đá, quyết không chịu thất tiết cùng chồng ! đừng có lời thôi thêm nhục !

Bấy giờ cái thái độ khinh-suồng của Hoang sơn, không sao nén lại được nữa. Liền nhảy sổ đến gần phu-nhân, rồi nói to lên rằng :

Phu - nhân sao còn cứ cố chấp không nghe, cái nhiệt-độ phong tình của tôi đã tới đến cực-điểm, đứng trách tôi dùng cường-ngạnh thế-đoạn đối với phu-nhân, dẫu cho phu-nhân cầu đất tay Hoang-sơn, ăn hết thịt Hoang-sơn ! mà Hoang-sơn không vừa lòng, thì phu - nhân cũng nên lưu ý đến tôi đến cực-điểm, đừng làm nhàm cho bẩn tai ta ! ! !

Hoang-sơn nói :

Phu-nhân nghĩ lầm ! Cái thân Chi-phố Trung-tá này đã không phải thuộc về phu-nhân nữa. Cao-tân Thiên-lăng đã ra tay cướp sống... mất rồi ! Tội gì phu-nhân còn nghĩ chi chiếc bách giữa dòng, mà chẳng dây loan kết mối giải đồng cùng ai ! Phu-nhân thử nghĩ như tôi, cũng là một đứa si-tình, có thể đem lòng thương được ! có chi còn nhớ sự sai ở đột, tôi thật không tưởng còn có vì đâu !

Phu-nhân nói :

Cho dẫu nói ngon nói ngọt đến đâu đi nữa, ta đây lòng vàng dạ đá, quyết không chịu thất tiết cùng chồng ! đừng có lời thôi thêm nhục !

Bấy giờ cái thái độ khinh-suồng của Hoang sơn, không sao nén lại được nữa. Liền nhảy sổ đến gần phu-nhân, rồi nói to lên rằng :

Phu - nhân sao còn cứ cố chấp không nghe, cái nhiệt-độ phong tình của tôi đã tới đến cực-điểm, đứng trách tôi dùng cường-ngạnh thế-đoạn đối với phu-nhân, dẫu cho phu-nhân cầu đất tay Hoang-sơn, ăn hết thịt Hoang-sơn ! mà Hoang-sơn không vừa lòng, thì phu - nhân cũng nên lưu ý đến tôi đến cực-điểm, đừng làm nhàm cho bẩn tai ta ! ! !

Hoang-sơn rất nắt lọ thuốc mê, sắp đưa cho phu-nhân ngửi ! Tay chưa kịp cất, bèn nài bỗng nhiên thoáng có bóng người ! Người ấy chẳng ai đánh Hoang-sơn, cái gậy vừa hay từ phía đuổi gạt thẳng lên trúng vào cái tay cầm lọ. Hoang-sơn rói lay ra, lọ thuốc mê bắn đây cả mặt, nước chảy đỏ giọt ròng ròng !

Hoang-sơn giật mình kêu lớn rằng :

Ai ? ai dám đến đây quấy rối ? ?

Người kia nói :

Ai à ? Ông không biết chủ bút Đông-tây diện-báo là Hoa-phòng Thái lang hay sao ?

Hoang-sơn trông mặt nhìn kỹ mà rằng :

Hoa-phòng Thái-lang đến đây làm gì vậy ?

Nói dứt lời, thì thuốc mê đã ngấm, kẻ lẫn mấy tiếng, nét mặt xám xanh, rồi vật người ngã ra mê man không biết gì nữa.

Phu-nhân kinh ngạc mà rằng :

Hoa-phòng tiên-sinh lại đây làm gì vậy ?

Hoa-phòng nói :

Bí-nhân thấy Hoang-sơn đem phu-nhân xuống chiếc Khoái-lâu đỉnh. ra từ bến Tinh-tân, biết tất nhiên có việc phi-thường. Nhưng còn chưa biết tân đi vào phía nào, sau nhờ đến Ô-mạo-nham, vốn không mấy khi có vết chân người đi đến, hoặc giả là Hoa-phòng có đến đây chăng ? Bí-nhân liền đi chiếc xe tự-động, ra bến Tu-hạ, vì từ Tu-hạ ra đây rất gần. Đến nơi liền dùng cái phù-phao kiểu rất mới, bơi ra chỗ hoang-đảo này. Ai ngờ Hoang-sơn chưa kịp đến nơi, tôi chờ chực ở đây đã lâu lắm.

Phu-nhân nói :

Nhờ ơn cốt nhục tử-sinh, may có tiên-sinh cứu thiếp ! Tuy vậy, chồ này không có ai lai vãng đến, còn về sau được Kiểm-thương biệt-thự bây giờ ?

Hoa-phòng mỉm cười mà rằng :

Thằng quái Hoang-sơn, nó đã khảo hiệu trước cho chúng ta rồi đó. Phu-nhân lại không nhớ chiếc Khoái-lâu đỉnh hạ neo ở dưới núi đó sao ? Tuy nhiên cũng cần phải về mau, kẻo chốc nữa hơi thuốc đã nhạt rồi, nó tỉnh dậy mà ta về, tất sinh ra nhiều điều ngang trở.

Phu-nhân nói :

Thế bỏ Hoang-sơn ở đây à ?

Hoa-phòng nói :

Vâng ! Hoàng-sơn đem thuốc mê đến, vừa hay để mang cái chết vào mình ! Chỗ hoang-đảo này, ai bảo nó tự nhiên đi đến, vậy nay bỏ nó nó đấy, cũng là tự ý trời đó chớ sao ? có ngại cho điều đó, mình làm mình chịu, còn trách được ai !

Phu-nhân nói :

Phiền khó nhọc đến Tiên-sinh, khiến cho thiếp càng thêm áy náy !

Chi-phố phu-nhân lại xuống chiếc khoái-lâu đỉnh, Hoa-phòng Thái-lang mở máy cho chạy, đòi bài-đảo Ô mạo, lấy đường về thẳng Kiểm-thương.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ "Kho Sách Xưa Quán Ven Đường". (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
HAO THỨC
MỚI NHẤT
Máy tỷ-mỉ
thượng hạng
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá . . . . . 5 $ 00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
30, Phố Paul Bert. — HANOI
2000

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Đào-đình-Mai dit Kim-Diên

Cơ-xá-nam (Bến phà Đen)
HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng dủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cảm ơn.

2004

cảnh-sát tuần binh dùng ngọn roi mây mà đánh người đi xe nghe đi đến như phách nỗ mà lầm người đi xe hỏi về trong thân thể có những lằn roi như là đã có bị tội lệ gì mà bị ngọn roi phi-pháp đánh đập một cách hạo tàn. Điều ấy thật chướng mắt trái tai lắm thay, chẳng biết khi nào mới trừ hết cái tệ ấy. Ước ao rằng mỗi khi có hội hè, quan trên nên cấm những người lính đi dẹp không được cầm roi và không được đánh người là đã vậy.

Cháy nhà. — Ngày 14 Juillet hồi 12 giờ trưa ở gần cầu Thanh-long phải hỏa cháy mất ba cái nhà tranh khá to hao hại non nghìn bạc, súc vật và nhân mạng không hại đến. Ấy cũng may nhờ lắm tay đến cứu gỡ, chứ là những người lính Tây, tuy là trong khi đi chơi hội mà đến cơn hoạn nạn thời hết sức cứu chữa.

Ngày 18 Juillet tại làng Phù-cam ở khoảng giữa hai cầu Bến-ngự mới và cũ hồi 12 trưa phải hỏa cháy mất năm cái nhà tranh to, trước hết thì hai cái ở bên hữu-ngạn, cháy xong chừng nửa giờ ở bản-ngạn tả lại phải hỏa cháy luôn ba cái ; lúc bấy giờ gió man to, thổi khắp tứ tung, cho nên ba cái sau có lẽ vì làn lửa bay đến mà cháy lây. Nhưng kể đến cứu hỏa duy có linh tập ở các trại đem ra vòi rồng và gàu tưới nước là đủ cứu hỏa, nhưng khi đến thời đã trễ quá, cứu chẳng được bao nhiêu, chỉ tưới tắt lửa cháy đã tàn. Ấy vì đồn linh ở xa nơi cháy ; còn như những người lân bang đến cứu hỏa thời cũng rất nhiều nhưng khi dụng cứu hỏa thời chẳng có đồ gì, chỉ chạy đến tay không mà thôi ; duy có đánh mõ, đánh phèng la và la vang rầm rĩ là số nhiều, thành ra mấy cái nhà ấy cháy đã rất bị cơn gió to, lại rất không có tay cứu giỏi, nên cũng thiệt hại khá nhiều. May sao người và súc vật không can chi đến.

Độ rày về tiết mùa hè, suốt ngày gió nam thổi mạnh mới trong một tuần mà ở lân bang Kinh-đô đã có hai ba nơi cháy, mà xét ra sự cứu hỏa trong các nơi ấy chẳng có vật gì khả gọi rằng đồ cứu hỏa, như là ống thụt cu liêm, gàu tưới v. v. Nhà tranh thời nhiều vật cứu hỏa chẳng có. Ấy là một điều rất nên quan tâm trong tiết hạ thiên này. Ước ao quan trên ra lệnh sức cho những nơi nào có nhà tranh thời nên phòng đề cứu hỏa, nếu ai không tuân, thời phải trị phạt nghiêm thiết mới được vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Đẻ sinh ba. — Có một người làm bà 29 tuổi vào nhà thương được vài hôm thì đẻ sinh ba, ba đứa là con gái cả, mà những đứa trẻ coi nhỏ hơn những đứa trẻ mới đẻ thường. Trong ba đứa bé ấy thì đứa ra trước tiên sống được một ngày rồi chết, đứa ra thứ nhì đẻ ra khỏi thì chết ngay chỉ còn được đứa đẻ thứ ba mà thôi.

QUẢNG-HOA (Thanh-hóa)

Trộm như cháu. — Bản báo tiếp được bài sau này :

Tối hôm 6 tá tức là 19 Juillet 1923 hồi 12 giờ 40 làng tôi có một nhà gần tỉ rượu tên là Huỳnh, con còn thơ, vợ mới đẻ, người chồng thì phải đi tuần-phòng (tuần này là phu dư-bị, không phải chia phiên đi vắng) đêm nào cũng cắp gậy ra chòi năm, ở nhà bị một lẽ sáu tên mặt nhọ mày hề, đao năm khố một vào chận lấy người vợ mà quo hết cả gia tài. Hỏi ra thì tang vật thất độ 12 p. nhưng có một cái cảnh hưởng rất khốn khổ, đáng thương đáng khóc, đáng làm cho những người có một chút tâm huyết với nhân loại, không thể cầm lòng được. Cảnh ấy là gì ? Là giữa lúc đêm khuya thanh vắng, lại chỉnh nơi đinh điểm canh phòng, mà nhà khổ chỉ là lối hơn một giờ đồng hồ làng nước không ai hề tới ; chỉ có ông ký-rượu người Bắc-kỳ trong tỉ chạy ra nói rằng : « Sao đông thế ? Làng nước đâu thế vậy ? » Mãi đến hồi lâu mới thấy anh dẫu-mọc và một tên tuần-phiên đi vắng qua thì nói rằng không nghe bộ hoán gì cả. Đến sáng ngày tôi trình chức dịch trong làng thì họ bảo : « Việc ấy ra gì, anh cũng là một chân đi tuần » mà không xét.

Ký-giả nghe nói vội vàng lên hỏi thăm và viết ngay bài này. Song ngỏi nói chuyện với anh em người làng thời họ nói « việc ấy ở làng ta là thường lắm : ông cử Nguyễn... hôm nọ mất trộm ngỗ, ông giáo Đỗ... mất quần áo nỗi niềm vân vân... mà sao các ngài ấy cứ im phăng phắc. Lại có nhà vốn liếng năm, ba quan tiền, giêm bảy bát gạo mà các bác bợm cũng không tha, kể kẻ trộm làng ta từng đan từng lỉ, xó nào là chẳng có, đêm nào là chẳng đinh ». Ký-giả giật mình mà đề cái mục này là mong sao nhà nước nghiêm sức ra công trừng trị những kẻ gian-đồ để làng tôi được yên nghiệp làm ăn, là cái đại hạnh phúc trong lúc mùa màng kém đói này.

D. M. X. lại cáo.

BÌNH-ĐỊNH

Trộm cướp sinh nhiều. — Nghe đồi ba tháng nay trộm cướp sinh nhiều, nhứt là trong hạt Tuy-phước. Quan địa-hạt cũng đã bắt đặng một vài bọn, nhưng coi bộ cũng chưa tồn. Quan có truyền các làng phải làm chòi mòng cho kiên-cố, để canh phòng cho nghiêm nhặt.

Nhưng cách canh phòng như vậy cũng chưa chắc là trừ được. Vì xưa nay vẫn thấy chòi mòng, mà vẫn trộm cướp luôn. Dày là (ý) phép canh tuần trong các thôn không có qui-tắc nghiêm nhặt, và không có cần mẫn cho mấy. Cứ đến hôm tối đánh 1t hồi mõ, chức dịch điểm dân tuần cho đủ số, rồi ai canh nấy không cần chẳng biết, thỉnh thoảng trăm trường tới điểm đánh 1t tiếng mõ làm lệnh ; ấy là cách tuần phòng xưa nay, nên không có hiệu nghiệm gì cả.

Hoặc ngẫu-nhĩ đôi khi có bắt đồng bọn, thì chúng cũng không lấy chi làm kinh không.

Tưởng như quan trên lập được kế gì bí-mật, quân gian-tế không ngờ, mà phải mưu kế, làm phải vòng lao lụy, thì có lẽ chúng mới ghê, chúng mới giật mình và mới có lẽ trông chừng bớt làm càn.

Chưa phải là cốt cứ chi lắm, mà trộm cướp luôn ; vậy có lẽ sự 1t tháng sau đây lúa cao gạo kém, lại thêm cỏ bạc thua, thì chắc là nhân dân khốn khổ vì trộm cướp.

Tưởng nhiều lời, ai hay mất văn. — Nghe tiếng ở Nam-kỳ hay lập nhiều thăm kế mà cướp của bọn sét-ty đeo, vì chúng làm nghề cho vay ăn lời quá lẽ.

Còn như ở nhà thì chưa có bọn sét-ty làm nghề ấy ; chỉ có người mình hát màn nhau mà thôi. Nhưng cũng có lắm khi gặp nhiều vụ kiện thưa về khoản gọi nợ ; lại cũng có khi chủ cho vay phải mất cả vốn cả lời, vì bị chúng mưu đoạt.

Như mới rồi ở làng kia, có một người làm nghề cho vay, sai người đến chủ nhà mắc nợ mà đòi số bạc 100 p Người mắc nợ bèn phân phô rằng : nợ ấy mình đã trả hết, chỉ còn thiếu 5 p. mà thôi, hãy coi lại trong kho nợ có lời do mình bạch. Chủ nợ coi lại thì cũng không thấy đe, và biết chắc là chưa trả bao giờ. Người mắc nợ cũng cứ một lời rằng trả nợ rồi, có bằng lòng thì trả nằm đồng nữa là xong, bằng không thì đến quan mà kiện.

Chủ cho vay nghe nói cứng thì sinh nghi, mới lấy khế coi lại sẽ hay kỹ thì biết là mình bị mưu mà mất của. Vì từ giấy nợ, chữ thọ trái đã mua, và đã đọc hỏi phía trước chừng vài hàng chữ, lại có chấm sơ ít chấm mực tới người bìa, rồi đem tới mà đã khế vay. Nay nó mạo nhận là có đe mấy cuốn rằng, đã trả được 95 p. còn thiếu 5 p. Mà chủ cho vay đã cố tình giau, cất bỏ mấy chữ đe, để đòi cho nguyên khế. Mất của đăng miệng mà phải làm thinh !

Việc Nam-kỳ

Vụ ăn cướp ở Cần thơ. — Hôm 7 Juillet 8 giờ tối, có 30 tên ăn cướp cầm súng ống và mác theo đến đánh nhà cô Lum là người đàn thờ ở làng Luông-tau (Cần-thơ)

Dân làng đến tiếp cứu thì bị thương hết cả tên, nên phải chờ đến nhà thương. Bọn ăn cướp đánh rồi thì kéo nhau đi theo ngả Mỹ-thạnh và Phú-ân (Vĩnh-long) bọn nó bị bịnh hết bốn tên.

Có vị hương chức cầm súng nhằm ngay bọn ăn cướp bắn bảy phát chẳng thế nào cũng có trúng.

Quan Biện-lý hay tin sai sơn đầm Cần-thơ đến mở đường ra xét. Theo lời quan Chủ-quận Trà-ôn là ông huyện Lộc chỉ thì sơn-đầm bắt đặng một tên ăn cướp bị súng nhằm ngay bọng nên nó trốn lại làng Mỹ-lương (Mỹ-tho).

Hỏi tên ăn cướp ấy thì nó khai rằng nó tên Huỳnh-v-Phát, 34 tuổi, làm nghề nông. Hôm ngày 3 Juillet thì nó qua Ngã-tư (Cần-thơ) mà đòi tên Qui 20 đồng bạc của tên nầy thiếu nó. Tên Qui không có bạc mà trả cho nó lại biểu rằng thôi để 1t ngày mình đi đánh cá Lươn, anh đi với tôi, tôi sẽ kiếm cho anh một sáng đánh rồi thì tôi sẽ trả 20 đồng bạc cho anh lại thêm 50 đồng nữa.

Tên Phát chừng mới ở bọn ngày 4 Juillet tại nhà tên Qui, lại sự người ta thấy nên tên Qui lại đem gởi tên Phát tại nhà tên Ruông.

Đến ngày 7 Juillet lối 6 giờ tên Qui đi đến với 7, 8 tên nữa. Tới 7, giờ thì ăn cơm, xong rồi mới kéo nhau mà đi trong đồng xuống thì tên Qui có nói lắt nữa có ba tên De-Hay, Trung, và Nhe ở đồng ông Gery sẽ tới và lại có bọn khác ở Long-xuyên và Châu-đốc. Đi tới gần có 15 người nữa nội trong bọn có 20 người súng ống và mác dao tầm vông. Tên Qui đi đầu cầm cây dẫn lộ.

Đến nơi đánh rồi thì chả là làng thiên-hạ ép tới tiếp cứu, nên hai đàng đưa súng lên mà bắn. Còn tên Phát bị bệnh nên chạy về Mỹ lồng mà trốn. Cách 2 ngày sau tên Do đến nhà thăm và trao cho nó 18 đồng bạc rồi đi mất.

Sơn-đầm xét nhà tên Phát thì bắt đặng vòng vàng rất nhiều và 270 đồng bạc. Cây súng của nó giấu trong làm tro đã kiếm được rồi.

HẸN TRÔNG MỘT THÁNG

Nay hiệu chúng tôi có lời trình các quý-khách biết những gói-chè ở hiệu chúng tôi bán ra, gói nào cũng có phiếu vẽ ngũ sắc, mà cái phiếu nào có chữ thưởng và đăng sau có in dấu xanh thì được thưởng một gói chè ; năm nay có nhiều phiếu có chữ thưởng mà sau phiếu không có dấu xanh là tại nhà in xếp lẫn, mà người làm việc không xoát lại vì khi chè mới vè công việc nhiều quá.

Nay hiệu chúng tôi muốn cho được tin dùng và khỏi mất lòng các quý-khách thì những cái phiếu không có dấu xanh ở đăng sau mà đã gói lẫn vào gói chè thì cũng cho thưởng như những phiếu có dấu, như mà trong một tháng mà thôi, kể từ ngày mồng mười tháng sáu đến ngày mồng mười tháng bảy tà năm qui-hợi.

Quá hạn một tháng thì những phiếu ấy không thể lĩnh thưởng được nữa. Nay kính cáo,

VINH-MẬU
144, Rue Chinoise, Nam-định

Rượu-bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bịnh tự-nhiên ra ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc về những bịnh la lắm trò-cười cho trẻ-con và người ở trí khôn lắm không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ lưỡng

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trong thể tự to báo này

Muốn được

SÁU TRĂM BẠC (600$)

thì hỏi thể lệ CUỘC THI ĐỒ *của*

HIỆU THUỐC LÁ "STIC" *mà thì*

Thường vẫn mua thuốc "STIC" ở hàng nào thì lại hàng ấy mà hỏi

số 193

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bắt đầu từ kỳ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-tứ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỈNH-MỤC dịch thuật

Vệ đăng-bưu quát mắng rằng :

— Chúng bay còn thương gì nó nữa ! nó cũng là một đứa dâm-đãng, không biết yên phận. Đã làm cho cửa nhà tan nát, lại đến nỗi thất thân với đứa gian-tặc (trỏ *Đinh-quốc* tướng-quân) kia !

Vệ-đăng-bưu nói chưa dứt lời thì *Hàng-khởi-thần* vừa ở cửa ngoài bước vào, vội-vàng giật lấy thanh bảo-kiếm mà thưa rằng :

— Dám thưa cửu-phụ ! cửu-phụ không nên giết nàng, vì nhờ có công nàng mới phá vỡ được thành *Kim-lăng* này. Khi trước tôi đã hứa lời xin bảo-toàn tính mệnh cho nàng, nếu cửu-phụ giết nàng thì khiến cho tôi thành một người thất-tín. Vả nàng là một kẻ tội-nhân trong đảng phản-nghịch, còn phải tâu với thánh-thượng để người định tội, chứ cửu-phụ cũng không có quyền được tự-tiện giết nàng.

Vệ đăng-bưu nghe nói, thở dài mà rằng :

— Ba lạ công-tử đã chỉ-bảo cho tôi được biết lẽ phải. Tôi đây là kẻ vũ-phu, vậy nên chưa am hiểu pháp luật, nếu không nhờ có lời chỉ-bảo của công-tử thì trong khi nóng-nảy, chẳng khỏi đeo tội vào mình.

Nói xong, liền gọi *Vệ-ngọc* bảo dắt nàng *Vân-cơ* đi chỗ khác, rồi đem giam vào một nơi. *Vệ-đăng-bưu* lại thuật chuyện *Từ* di-nương lên nhiệng cho *Hàng-khởi-thần* nghe.

Hàng-khởi-thần phân-nàn mà thưa rằng :

— Hoài cảm ! Tôi đến chậm, thành ra không được xem lão *Từ* di-nương lên miệng !

Vệ-đăng-bưu bảo *Hàng-khởi-thần* rằng :

— *Hãy* công-tử ơi ! Ngay nay tôi chỉ muốn chết nhưng lại sợ thiên-hạ nghi là tôi vì tiếc người yêu. Tôi cũng không còn mặt mũi nào trở về Kinh-thành mà triều-kiến thánh thượng nữa, vậy nhờ công-tử bẩm với tôn-nghiêm-đường tâu thay giúp tôi rằng hiện tôi bị bệnh thương hàn, xin cho *Vệ-ngọc* ở nhà trông-nom thuốc-thang để khiến tôi được dưỡng trong khi tuổi thọ.

Hàng-khởi-thần lại khuyên giải mà rằng :

— Cửu-phụ ơi ! Xin cửu-phụ chớ lo phiền ! Hai chữ trung-trinh, từ xưa đến nay, hỡ để đã mấy nhà giữ được trọn vẹn. Nay cửu-phụ phụng mệnh triều đình lĩnh chức nguyên-soái, đem quân đi đánh giặc. Đã đánh được giặc, tất phải trở về tâu với triều đình. Lệnh-viên (trỏ nàng *Vân-cơ*) dẫn có thất-thân với đứa phản-nghịch, nhưng đem công chuộc tội, tất thánh-thượng cũng lại cho lệnh-viên sum-họp ở dưới gối cửu-phụ, để được chữ nương thân vậy.

Vệ-đăng-bưu nhất định không nghe, *Hàng-khởi-thần* động lòng xót-thương, cũng không nỡ bỏ đi. *Vệ-đăng-bưu* và *Vệ-ngọc* cứ giục-giã *Hàng-khởi-thần* nên mau mau trở về kinh-đô.

Hàng-khởi-thần bất-đắc-dĩ mới cáo-từ xin đi, Trước sụp lạy *Vệ-đăng-bưu*, sau lại đến sụp lạy ở trước linh-sàng *Từ* di-nương mà sụt-sùi khóc than và làm lễ bái-biệt.

Vệ-ngọc sẽ rỉ tai mà bảo *Hàng-khởi-thần* rằng :

— *Hàng* công-tử ơi ! tính-mệnh xá muội trông-cậy ở tay công-tử đó ! Khi vào tới Kinh, công-tử nên tâu triều-đình cho nó được xuất gia tu-hành là hơn, chứ nếu về ở nhà này thì thân-phụ tôi không thể nào mà người con giận.

Hàng khởi-thần gật đầu xin vâng mệnh, rồi lên ngựa đi ngay. *Vệ-ngọc* với-vàng thu-xếp các việc trong nhà. Trước hết hãy đem thi-thể *Lã-thị* ra mai-táng tại phía sau núi.

Khi mai-táng xong, mới đưa tờ cáo-phó cho thân-thích họ hàng biết. Lại đem việc *Từ* di-nương thế tiết thuật rõ cho mọi người nghe. Lân-lý ra vào, ai cũng lấy làm khen ngợi.

Chẳng dặn bảo nhau rằng :

— *Từ* di-nương biết liều mình thà-tiết, thật không bỏ cái gia thanh nhà họ *Vệ* vậy. Còn nay đàn-bà điên ngu kia thì ngày nay bị mổ, trăng cũng đáng đời !

Từ đó *Vệ-đăng-bưu* không hề bước chân đi đến đâu. *Vệ-ngọc* thì ở nhà phụ-bạ thân-phụ và đón thầy cho hai con học.

Lại nói chuyện *Hàng-vương* rút quân về kinh-thành. Các quan văn võ tại thành *Kim-lăng* đều phải theo đòi cả. *Lưu-qui* tổng-trấn ở đấy, *Trương-binh* và *Si-qui* thì chuồng-quản binh-quyền đề phòng *Đô-man đinh-quốc*.

Khi *Hàng-vương* kéo đại-binh về kinh-thành, các địa-phương quan ở hai bên vệ đường, đều bày hương-án để bái-vọng. *Hàng-khởi-phương* ra cửa thành đón, cha con anh em gặp nhau, mừng-mừng rỡ-rỡ, xiết bao sự-tình.

Hàng-khởi-phương nói với *Hàng-vương* rằng :

— Thân-phụ ơi ! Thái-hậu đã giáng chỉ bắt phải chọn ngày để làm lễ hoàn-hôn cho thân-đệ con là *Hàng-khởi-thần* kết duyên với *Phi-loan* quận-chúa. Thái-hậu nói là hai bên đều đã trưởng-thành, trai tài gái sắc, xuân đang gặp thời, không nên để chậm-trễ. Hiện nay các việc trong nhà đều sửa-soạn sẵn-sàng, chỉ đợi thân-phụ về thì làm lễ hoàn-hôn mà thôi.

Hàng-vương cười mà bảo rằng :

— Cần chi phải vội như thế !

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy phò-mã *Triệu-cân* đến, lại có các quan văn võ triều-thần theo sau, đều nói là phụng chỉ thánh-thượng cho ra nghênh-tiếp *Hàng-vương*.

Hàng-vương xuống ngựa cùng các quan vào võ triều-thần làm lễ vương kiến. Bỗng nghe báo có *Doãn-thượng-khanh* tướng-công đến, *Hàng-vương* vội vàng đón chào.

Doãn-thượng-khanh trông thấy *Hàng-vương*, vỗ tay cười mà bảo rằng :

— Thế mới khỏi phụ là một bậc đại-trượng-phu ! Danh thơm ấy sẽ ghi chép nghìn năm ở trong sử sách. Từ xưa đến nay, các nhà quốc-thích, hỡ-để mấy nhà được như nhà *Hoàng-phủ* và nhà bọ *Hùng* ta vậy.

Doãn-thượng khanh tướng-công lại nói :

— Tôi dẫu chưa phụng chỉ triều-đình, nhưng cũng xin ra đây để cởi áo giáp hầu đại-vương.

Bỗng thấy hai tên nội giám đàn một bộ áo cẩm-bào, *Doãn-thượng-khanh* tướng-công mới *Hàng-vương* thay áo, rồi vào trong một cái nhà rạp để dự tiệc yến.

Khi vào tới nơi, 3 vị vương tử đã đứng ở đấy *Hàng-vương* và các tướng trông thấy, đều lấy làm kinh hãi, vội-vàng cùng dâng sụp lạy.

Hàng-vương nói :

— Chính công khanh-đệ-mỗ, mà ân báo cơn triều-đình, nay ba vị vương-tử giáng lâm như thế này, khiến cho tôi càng thêm áy-náy.

Ba vị vương-tử đỡ *Hàng-vương* dậy mà bảo rằng :

— *Hàng* quốc-trượng ơi ! chúng tôi phụng mệnh thánh-thượng ra đây để nghênh-tiếp quốc-trượng và đàng quốc-trượng 3 chén rượu mừng.

(Còn nữa)



Lở, ngứa, hắc lào

Các bệnh ấy dùng thuốc **POMMADE FLORENTINE** khỏi ngay. Thực là thứ thuốc tốt để trị các bệnh ngoài da.

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt tên* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ gửi biếu ngay.

齊醫林桂張

HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (*tức là bệnh lòi tí*) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như còn đến khi đại-tiện xong rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng về sau khó chữa.

Khi xưa chữa bệnh này đều dùng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi đang tìm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn tính-xấ rạng rời, mà trong khi làng chữa có thể làm ngay như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh hãy xin mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAM

36, Phố hàng Bobue. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Các ông xa đều xin hẹn tiếp.

Thư từ xin trả lời ngay. 2090

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đàn ông ở trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quí-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã làm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi nóng vào thì làm lắn với nước tiểu mà thành ra xanh và rẻn rẻy những vật ban tế sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, bớt buốt, và không cho tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngực hành, bàng quang, quí-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh càng được. Được như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân-huyết, lần sang qua khắc mà sau lại chân lên đến tim can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể mạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 2021

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tình y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thư về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Ngheo càng quí không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, đương mai, ba cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, liệu tinh, lỏng tinh, đau bụng, đau trức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phá thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, trức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mụ, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào. 2007

PHONG-TÀI

-HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẦY

Số 45, phố Xe-điện (Rue des Pipes) Hanoi.



Được giải thưởng nhất trong hạ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922. Có catalogue riêng quí-khách muốn xem xin cứ thư về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và **rất quí** để trị các chứng bệnh như : **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

GRANDS MAGASINS REUNIS

Hiệu Gò-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

Đủ các thứ đồ dùng trong việc tắm rửa

Thùng tắm, lò hâm nước tắm bằng đồng, máy rội nước, chậu rửa, bồ tiểu-tiện, máy đại-tiện lối Ăng-lê, chậu rửa tay treo tường, hoặc có chân.

Có nhận đặt buồng tắm có đủ đồ dùng vật vãnh
Ai muốn thuê sẽ kê đơn tính tiền.

Xin đến xem thử máy rửa bằng sứ Ăng-lê, có một cái vòi đồng mạ kền. Mài đại-tiện có giây kéo.

Bán giá rao hàng 125 f.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

Là một vị tinh, hào không có pha chế nhiều mấu
Mỗi hoàn 0,50 cr. (uống từ 2 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GẦN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại : 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÂM

Cũng có bán tại : Hanoi, MÉ CHI SIANG, Pharmacien, Haiphong, L. BOURGEONNOT, Pharmacien, và các hiệu bào-chế khác.

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đằng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi
Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi : 7, Bd Bobillot, Hanoi

2080

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : **5$00**

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

MỘT NGƯỜI KHỎE GHÊ



— Anh làm thế nào mà lại cứ bỏ tay vào túi mà leo được như thế ?

— Anh cứ làm như tôi, mỗi ngày uống một cốc Quinium Labarraque thì núi cao đèo đâu anh trèo cũng chẳng nhọc một chút nào, vì rượu ấy là một thứ rượu bổ hơn cả các thứ thuốc bổ.

Sau mỗi bữa cơm uống một cốc con rượu Quinium Labarraque, thì chẳng bao lâu mà người ốm nhọc đến đâu cũng hồi sức lại được. Những bệnh một nhọc, những bệnh xin mốc lên ngày, dai dẳng đến đâu cũng chữa được một cách chắc chắn và êm đẹm. Dùng thuốc ấy thì những bệnh sốt dai đến đâu cũng chẳng hao lâu mà khỏi.

Vì vậy, những người yếu đuối, hoặc vì đau ốm, hoặc vì làm lụng khó nhọc, hoặc có việc gì thái quá mà thần thể phải lao nhược ; những người thanh niên lớn lên chẳng quá mà sinh ra kém cỏi khỏe, con gái không lớn được, đến-bà sau khi sinh sản, ông già bà cả thần thể yếu đuối, những người máu xấu hoặc lao-lực quá sức, đều nên uống rượu Quinium Labarraque. Khỏi là những người mới ốm khỏi lại càng nên uống lắm.

Các hàng bào chế đều cũng có bán rượu thuốc Quinium Labarraque.

Chính-điểm : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.





Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái, 1$00

Thực các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc sao 8 quan nên chẳng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không bớt thời xin biếu cái kính giọng vàng có hộp xin mua mấy cái này !

Đồng hồ đeo tay nhãn hiệu thép			giá trước	5$ 00	nay 4$ 00
—	lá	—	— kim ly	—	6 00 — 5 00
—	lá	—	kim thép vỏ kim vàng	—	6 00 — 5 00
—	lá	—	vuông thực xinh	—	8 00 — 6 00

Kể các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, (chiếu giá trước) thời xin bớt tặng 1 cái kính giọng vàng đời một và 1 cái hộp kính aluminium và xi tiếc [illegible] nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

69, Phố hàng Ngang HANOI

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie

51, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem giấy có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thư cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ống nói số 367 2073

Các bệnh bỏng, thổ, chuột rút, đau dạ dầy, vấn vấn.... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Grand Bert, trước cửa hiệu Gò-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang

---



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ đèn rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản-hiệu mới có thứ mũ « EMAILLINE » đã tốt mà hát rất tốt mỗi ống là 0$40

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)